

BA		
分區	代號	人數
大埔	TP	6
屯門	TM	8
何文田	HMT	5
沙田	ST	6
柴灣	CW	8
荃灣	TW	6
灣仔	WC	8
觀塘	KT	6
總數		53

## 男A賽事：

2019-12-07 (六) 各小組賽至決出8強。

## 每小組首名出線

男A-A組	
1	梁榮基 HMT
2	簡言諾 ST
3	楊浩禮 TP
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-1	7-Dec	16:55	簡言諾 ST	vs	楊浩禮 TP
1-3	BA-2	7-Dec	18:10	梁榮基 HMT	vs	楊浩禮 TP
1-2	BA-3	7-Dec	19:25	梁榮基 HMT	vs	簡言諾 ST
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-B組	
1	陳康湛 WC
2	劉子德 CW
3	黃梓灝 TM
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-4	7-Dec	16:55	劉子德 CW	vs	黃梓灝 TM
1-3	BA-5	7-Dec	18:10	陳康湛 WC	vs	黃梓灝 TM
1-2	BA-6	7-Dec	19:25	陳康湛 WC	vs	劉子德 CW
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-C組	
1	劉梓諾 TM
2	伍康傑 CW
3	陳舉軒 TP
4	黃清楠 TW

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-7	7-Dec	16:55	劉梓諾 TM	vs	黃清楠 TW
2-3	BA-8	7-Dec	16:55	伍康傑 CW	vs	陳舉軒 TP
1-3	BA-9	7-Dec	18:10	劉梓諾 TM	vs	陳舉軒 TP
2-4	BA-10	7-Dec	18:10	伍康傑 CW	vs	黃清楠 TW
1-2	BA-11	7-Dec	19:50	劉梓諾 TM	vs	伍康傑 CW
3-4	BA-12	7-Dec	19:50	陳舉軒 TP	vs	黃清楠 TW

男A-D組	
1	羅靖禧 KT
2	楊釗 WC
3	連康翹 ST
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-13	7-Dec	16:55	楊釗 WC	vs	連康翹 ST
1-3	BA-14	7-Dec	18:10	羅靖禧 KT	vs	連康翹 ST
1-2	BA-15	7-Dec	19:50	羅靖禧 KT	vs	楊釗 WC
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-E組	
1	甘善恆 WC
2	洪麒麟 CW
3	張家寶 TM
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-16	7-Dec	16:55	洪麒麟 CW	vs	張家寶 TM
1-3	BA-17	7-Dec	18:35	甘善恆 WC	vs	張家寶 TM
1-2	BA-18	7-Dec	19:50	甘善恆 WC	vs	洪麒麟 CW
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-F組	
1	麥思恆 ST
2	謝梓朗 KT
3	王佚汎 TP
4	蔡國喜 TW

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-19	7-Dec	16:55	麥思恆 ST	vs	蔡國喜 TW
2-3	BA-20	7-Dec	16:55	謝梓朗 KT	vs	王佚汎 TP
1-3	BA-21	7-Dec	18:35	麥思恆 ST	vs	王佚汎 TP
2-4	BA-22	7-Dec	18:35	謝梓朗 KT	vs	蔡國喜 TW
1-2	BA-23	7-Dec	19:50	麥思恆 ST	vs	謝梓朗 KT
3-4	BA-24	7-Dec	19:50	王佚汎 TP	vs	蔡國喜 TW

男A-G組	
1	趙智熙 TM
2	蕭天濤 WC
3	陳沚桓 TW
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-25	7-Dec	16:55	蕭天濤 WC	vs	陳沚桓 TW
1-3	BA-26	7-Dec	18:35	趙智熙 TM	vs	陳沚桓 TW
1-2	BA-27	7-Dec	20:15	趙智熙 TM	vs	蕭天濤 WC
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-H組	
1	胡朗庭 CW
2	龔振賢 HMT
3	沈文添 KT
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-28	7-Dec	16:55	龔振賢 HMT	vs	沈文添 KT
1-3	BA-29	7-Dec	18:35	胡朗庭 CW	vs	沈文添 KT
1-2	BA-30	7-Dec	20:15	胡朗庭 CW	vs	龔振賢 HMT
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-J組	
1	鄭一言 KT
2	陳諾彤 CW
3	蔡卓豐 TW
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-31	7-Dec	16:55	陳諾彤 CW	vs	蔡卓豐 TW
1-3	BA-32	7-Dec	18:35	鄭一言 KT	vs	蔡卓豐 TW
1-2	BA-33	7-Dec	20:15	鄭一言 KT	vs	陳諾彤 CW
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-K組	
1	黃雋譽 WC
2	梁栢僑 HMT
3	蕭柏宇 ST
4	李卓豪 TM

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-34	7-Dec	17:20	黃雋譽 WC	vs	李卓豪 TM
2-3	BA-35	7-Dec	17:20	梁栢僑 HMT	vs	蕭柏宇 ST
1-3	BA-36	7-Dec	18:35	黃雋譽 WC	vs	蕭柏宇 ST
2-4	BA-37	7-Dec	18:35	梁栢僑 HMT	vs	李卓豪 TM
1-2	BA-38	7-Dec	20:15	黃雋譽 WC	vs	梁栢僑 HMT
3-4	BA-39	7-Dec	20:15	蕭柏宇 ST	vs	李卓豪 TM

男A-L組	
1	李卓朗 HMT
2	張栢豪 WC
3	鍾維仁 TP
4	吳文魁 TM

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-40	7-Dec	17:20	李卓朗 HMT	vs	吳文魁 TM
2-3	BA-41	7-Dec	17:20	張栢豪 WC	vs	鍾維仁 TP
1-3	BA-42	7-Dec	19:00	李卓朗 HMT	vs	鍾維仁 TP
2-4	BA-43	7-Dec	19:00	張栢豪 WC	vs	吳文魁 TM
1-2	BA-44	7-Dec	20:40	李卓朗 HMT	vs	張栢豪 WC
3-4	BA-45	7-Dec	20:40	鍾維仁 TP	vs	吳文魁 TM

男A-M組	
1	陳彥朗 TW
2	宋浩華 KT
3	陳朗灝 CW
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-46	7-Dec	17:20	宋浩華 KT	vs	陳朗灝 CW
1-3	BA-47	7-Dec	19:00	陳彥朗 TW	vs	陳朗灝 CW
1-2	BA-48	7-Dec	20:40	陳彥朗 TW	vs	宋浩華 KT
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-N組	
1	單禎晞 WC
2	余梓樂 ST
3	周浩正 HMT
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-49	7-Dec	17:20	余梓樂 ST	vs	周浩正 HMT
1-3	BA-50	7-Dec	19:00	單禎晞 WC	vs	周浩正 HMT
1-2	BA-51	7-Dec	20:40	單禎晞 WC	vs	余梓樂 ST
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-P組	
1	陳康楠 CW
2	謝昊滕 TM
3	陳正軒 TW
4	周子敦 TP

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-52	7-Dec	17:20	陳康楠 CW	vs	周子敦 TP
2-3	BA-53	7-Dec	17:20	謝昊滕 TM	vs	陳正軒 TW
1-3	BA-54	7-Dec	19:00	陳康楠 CW	vs	陳正軒 TW
2-4	BA-55	7-Dec	19:00	謝昊滕 TM	vs	周子敦 TP
1-2	BA-56	7-Dec	20:40	陳康楠 CW	vs	謝昊滕 TM
3-4	BA-57	7-Dec	20:40	陳正軒 TW	vs	周子敦 TP

男A-Q組	
1	林佳楠 TP
2	陳樂晞 WC
3	鄧卓浩 ST
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-58	7-Dec	17:20	陳樂晞 WC	vs	鄧卓浩 ST
1-3	BA-59	7-Dec	19:00	林佳楠 TP	vs	鄧卓浩 ST
1-2	BA-60	7-Dec	20:40	林佳楠 TP	vs	陳樂晞 WC
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE

男A-R組	
1	黎騏豪 TM
2	李柏翹 KT
3	蔡毅宏 CW
4	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-3	BA-61	7-Dec	17:20	李柏翹 KT	vs	蔡毅宏 CW
1-3	BA-62	7-Dec	19:00	黎騏豪 TM	vs	蔡毅宏 CW
1-2	BA-63	7-Dec	20:40	黎騏豪 TM	vs	李柏翹 KT
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE
				BYE	vs	BYE